

Số: 14 /2019/QĐST-DS

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 48, điểm c khoản 3 Điều 203, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, khoản 1 Điều 219, khoản 2 Điều 273, khoản 2 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, nguyên đơn bà Nguyễn Thị T có đơn rút đơn khởi kiện đề ngày 12/9/2019. Điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án dân sự trong trường hợp người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 52/2018/TLST-DS ngày 21/8/2018 về việc *“Đòi lại tài sản là quyền sử dụng đất; yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”*, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn T

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số x đường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

3/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận.

4/ Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn KT, xã N, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận.

5/ Ủy ban nhân dân huyện NH, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ trụ sở: Số k đường Trường Chinh, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự.

Trả lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị T 300.000đ (ba trăm ngàn đồng)

tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0017233 ngày 20/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Đương sự;
- Phòng KTNV; Tổ HCTP;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Được

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).